

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-PT

Ngày 29-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Ông Chu Long Kiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2021/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn L, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1987 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Đường T1, phường C1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số 187/2013/HS-ST ngày 24-12-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (chưa được xóa), Bản án số 12/2017/HS-ST ngày 15-02-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản (chưa được xóa); nhân thân: Năm 2012 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự số tiền 2.000.000 đồng tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0019 ngày 06/4/2012; năm 2013 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng số tiền 750.000 đồng theo Quyết định xử phạt hành chính số 1319 ngày 24-7-2013. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27-9-2021 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 15, 23/9/2021, Nguyễn Văn L đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 ngày 15-9-2021, Nguyễn Văn L một mình đi bộ đến khu vực để xe trong sân nhà thi đấu tỉnh Lạng Sơn thấy trên yên xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng, biển kiểm soát 12P1-002.xx có đặt 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen. Quan sát xung quanh không có ai để ý, Nguyễn Văn L lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bán cho Vũ Huy H với giá 1.300.000 đồng, số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 20 giờ ngày 15-9-2021, Vũ Huy H đã bán chiếc điện thoại trên cho Đàm Văn T với giá 2.100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 04 giờ ngày 23-9-2021, Nguyễn Văn L một mình đi bộ xung quanh thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến công trình xây dựng Trung tâm tiệc cưới nhà hàng L, Nguyễn Văn L lén vào bên trong thấy Chu Văn T đang ngủ trong công trình, trên ghế bên cạnh giường có 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại Samsung Galaxy Note Fan Edition xanh, 01 điện thoại Samsung Galaxy S6 màu vàng, 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen. Nguyễn Văn L cho toàn bộ tài sản vào trong túi quần đang mặc rồi bỏ đi, sau khi lấy được tài sản Nguyễn Văn L kiểm tra bên trong ví có 320.000 đồng, 01 căn cước công dân, 02 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Chu Văn T. Tối ngày 23-9-2021, Nguyễn Văn L bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy màu xanh cho Đào Ngọc T là chủ cửa hàng điện thoại đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, Đào Ngọc T đã bán chiếc điện thoại trên cho một người đàn ông trung niên (không rõ họ tên, địa chỉ) được 1.400.000 đồng. Ngày 24-9-2021, Nguyễn Văn L bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy S6 màu vàng cho Nguyễn Minh N với số tiền 300.000 đồng. Chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen bị cáo cho Nguyễn Anh T mượn để sử dụng. Toàn bộ số tiền trộm cắp và tiền bán điện thoại có được, bị cáo một mình tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, Chu Văn T đã trình báo Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Ngày 26-9-2021, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn L phát hiện trên người Nguyễn Văn L cất giấu một số tài sản trộm cắp được là ví da bên trong có giấy tờ của Chu Văn T. Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đưa Nguyễn Văn L về trụ sở để làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 27-9-2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 ví da màu nâu, đã

qua sử dụng không xác định được giá trị do không đủ điều kiện; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fan Edition màu xanh trị giá 1.800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S6 trị giá 500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen trị giá 50.000 đồng. Tổng trị giá 2.350.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 135/KL-HĐĐGTS ngày 22-10-2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen trị giá 4.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2021/HS-ST ngày 27-12-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27-9-2021.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Văn L có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có hai tiền án chưa được xóa và đã hai lần bị xử phạt hành chính. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và ấn định mức hình phạt 03 năm tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Như vậy, Bản

án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đã xem xét nhân thân và áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bản án sơ thẩm đã ấn định mức hình phạt đối với bị cáo 03 năm tù là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được các tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình; do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với ý kiến của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn L; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 144/2021/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn L, cụ thể:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 27-9-2021.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./. (29/3/2022)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Đức Trí